

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1110* /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *23* tháng 5 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

SỞ XÂY DỰNG THÁI NGUYÊN	
CV	S.S:..... <i>193.8...</i>
ĐƠN	huyện:.....

*27/5/2016*

Về việc phê duyệt bổ sung các điểm mỏ khoáng sản vào Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 31/7/2007 của Chính phủ về Quản lý Vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/03/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1489/QĐ-UBND ngày 17/6/2011 của UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định 1427/QĐ-UBND ngày 18/6/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 792/TTr-SXD ngày 12/5/2016 và Tờ trình số 863/TTr-SXD ngày 19/5/2016 về việc bổ sung các điểm mỏ vào Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 và hồ sơ kèm theo;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Phê duyệt bổ sung 06 (sáu) điểm mỏ khoáng sản vào Quy hoạch khai thác, sử dụng giai đoạn 2015 - 2020 của Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 (*Chi tiết các mỏ tại phụ lục 1 kèm theo*).

*Phong*  
*Phong*  
*Phong*

2. Phê duyệt bổ sung điểm mỏ khoáng sản cát kết, bột kết làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Hang Hon, xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên vào Quy hoạch thăm dò giai đoạn 2015 - 2020 của Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025. (Chi tiết tọa độ và diện tích tại Phụ lục 2 kèm theo).

**Điều 2.** Các nội dung khác tại Quyết định 1427/QĐ-UBND ngày 18/6/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên vẫn được giữ nguyên.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
  - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, CNN.
- DAT. QĐ.17/5. 20b. *ph*

**CHỦ TỊCH**



**Vũ Hồng Bắc**

Phụ lục 1.

**DANH SÁCH CÁC ĐIỂM MỞ BỔ SUNG VÀO QUY HOẠCH  
Khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu  
Xây dựng thông thường giai đoạn 2015-2020**

(Kèm theo Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2016  
của UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Tên mỏ, vị trí khai thác	Diện tích (ha)	Trữ lượng được phê duyệt (m <sup>3</sup> )	Công suất khai thác (m <sup>3</sup> /năm)	Thời hạn khai thác (năm)	Ghi chú
1	Mỏ cát sỏi thôn Thù Lâm, thôn Xuân Trù, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên	32,57	758.201	40	20	QH thăm dò giai đoạn 2015-2020 số 1427/QĐ-UBND ngày 18/6/2015
2	Mỏ cát sỏi khu vực thuộc xã Tân Cương, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên và xã Bình Sơn, xã Bá Xuyên, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	80,24	926.225	48	21	QH thăm dò giai đoạn 2015-2020 số 1427/QĐ-UBND ngày 18/6/2015
3	Mỏ cát sỏi khu vực thuộc phường Phố Cò, thành phố Sông Công và xã Minh Đức, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	33,00	222.727	12	20	QH thăm dò giai đoạn 2015-2020 số 1427/QĐ-UBND ngày 18/6/2015
4	Mỏ cát sỏi khu vực suối Kén, xã Lục Ba, xã Vạn Thọ, và xã Ký Phú, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	54,00	282.033	15	20	QH bổ sung thăm dò giai đoạn 2015-2020 số 1720/QĐ-UBND ngày 14/7/2015
5	Mỏ cát, bột kết khu vực Yên Ngựa, xã Lâu Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên	16,00	440.148	21	15	QH thăm dò giai đoạn 2015-2020 số 1427/QĐ-UBND ngày 18/6/2015
6	Mỏ cát sỏi khu vực xóm Bồng Lai, xã Thượng Đình và xóm Ngược, xã Bảo Lý, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	8,68	164.887	12	15	QH thăm dò giai đoạn 2015-2020 số 1427/QĐ-UBND ngày 18/6/2015

lục 2.  
**TỌA ĐỘ, DIỆN TÍCH KHU VỰC MỎ CÁT KẾT, BỘT KẾT BỔ SUNG  
VÀO QUY HOẠCH THÂM ĐỘ KHOÁNG SẢN LÀM VẬT LIỆU  
XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG GIAI ĐOẠN 2015-2020**

(Kèm theo Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2016  
của UBND tỉnh Thái Nguyên)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 105, múi chiếu 6 độ		Ghi chú
	X (m)	Y (m)	
<b>Điểm mỏ cát kết, bột kết tại khu vực Hang Hon, xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên</b>			
1	2400125	596503	Diện tích 3,0 ha
2	2400081	596690	
3	2399927	596656	
4	2399970	596465	